

Số: 56/QĐ-THCSHAIHAU

Hải Hậu, ngày 31 tháng 12 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### Công bố công khai Quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho trường THCS Hải Hậu

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 1695/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của Chủ tịch UBND xã Hải Hậu về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn xã Hải Hậu năm 2026;

Xét đề nghị của bộ phận tài chính, kế toán trường THCS Hải Hậu.

## QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn xã Hải Hậu năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Hải Hậu cho trường THCS Hải Hậu (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận tài chính, kế toán tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- UBND xã Hải Hậu để báo cáo;
- Bộ phận tài chính, kế toán để thực hiện;
- Lưu : VT

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



TRƯỜNG  
TRUNG HỌC CƠ SỞ  
HẢI HẬU

Phạm Văn Trang

Đơn vị: Trường Trung học cơ sở Hải Hậu

Chương: 822

## DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Kèm theo Quyết định số 56/QĐ-THCSHHAU ngày 31/12/2025 của trường THCS Hải Hậu)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>7.763.210.000</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>	
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>7.763.210.000</b>
3.1	Nhận giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 theo Quyết định số 1695/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Hải Hậu	7.763.210.000
	<b>Kinh phí không tự chủ (Nguồn 12):</b>	<b>766.350.000</b>
a	Chính sách miễn giảm học phí theo quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP (tương ứng 501hs x 9 tháng x 150.000đ/tháng)	676.350.000
-	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương (40% học phí)	270.540.000
-	Chi thường xuyên tại đơn vị (60% học phí)	405.810.000
b	Chi mua sắm, sửa chữa nhỏ thường xuyên tài sản, trang thiết bị, công cụ dụng cụ...	90.000.000
	<b>Kinh phí tự chủ (Nguồn 13):</b>	<b>6.662.820.000</b>
-	Chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp, tiền công hợp đồng (đã trừ 40% học phí để CCTL)	5.729.929.000
-	Chi cho các hoạt động thường xuyên (đã trừ 60% học phí để chi TX)	898.091.000
-	Chi khen thưởng theo Luật thi đua khen thưởng	34.800.000
	<b>Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng (Nguồn 18)</b>	<b>334.040.000</b>
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

Hải Hậu, ngày 31 tháng 12 năm 2025

Kế toán



**Vũ Quỳnh Trang**

Thủ trưởng đơn vị



**Phạm Văn Trang**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước  
trên địa bàn xã Hải Hậu năm 2026**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HẢI HẬU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh  
khóa XV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026;*

*Căn cứ Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh  
khóa XV về việc quyết định dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; dự  
toán thu, chi ngân sách địa phương tỉnh Ninh Bình năm 2026;*

*Căn cứ Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh  
khóa XV về việc quyết định phân bổ dự toán ngân sách địa phương tỉnh Ninh  
Bình năm 2026;*

*Căn cứ Quyết định số 1789/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh  
Ninh Bình về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán  
ngân sách nhà nước năm 2026;*

*Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Hội  
đồng nhân dân xã về việc quyết định dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên  
địa bàn xã Hải Hậu năm 2026;*

*Theo đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 113/TTr-KT ngày 26 tháng  
12 năm 2025 về việc quyết định dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn  
xã Hải Hậu năm 2026.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị dự toán trên địa bàn xã Hải Hậu (có phụ lục chi tiết kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước và kế hoạch đầu tư công năm 2026; UBND xã giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị trực thuộc, các đơn vị cấp dưới theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước; bảo đảm chi ngân sách nhà nước được quản lý chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; chống thất thoát, lãng phí, thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước.

Căn cứ dự toán ngân sách giao năm 2026, UBND xã tiếp tục thực hiện các quy định về tạo nguồn cải cách tiền lương trong năm 2026 theo các quy định hiện hành. UBND xã đã sử dụng nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định.

**Điều 3.** Giao phòng Kinh tế phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và quy định hiện hành.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

Chánh Văn phòng HĐND&UBND xã, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục thuộc UBND xã và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND, UBND;
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND;
- Lưu: VT.



**Vũ Văn Kỳ**



**PHỤ LỤC**  
**GIAO DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026**

**ĐƠN VỊ: Trường THCS Hải Hậu**

(Kèm theo Quyết định số 1695/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Hải Hậu)

Mã đơn vị sử dụng ngân sách: 1002487

**Chương: 822**

**Khoản 073**

Đvt: đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>7.763.210.000</b>
<b>I</b>	<b>Kinh phí không thực hiện tự chủ (Nguồn 12)</b>	<b>766.350.000</b>
1	Chính sách miễn giảm học phí theo quy định tại Nghị định số 238/2025/NĐ-CP (trương ứng: 501hs x 9 tháng x 150.000đ/tháng)	676.350.000
-	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương (40% học phí)	270.540.000
-	Chi thường xuyên tại đơn vị (60% học phí)	405.810.000
2	Chi mua sắm, sửa chữa nhỏ thường xuyên tài sản, trang thiết bị, công cụ, dụng cụ ...	90.000.000
3	Chi hỗ trợ xây dựng trường chuẩn quốc gia	
<b>II</b>	<b>Kinh phí thực hiện tự chủ (Nguồn 13)</b>	<b>6.662.820.000</b>
1	Chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp, tiền công hợp đồng (đã trừ 40% học phí để CCTL)	5.729.929.000
2	Chi cho các hoạt động thường xuyên (đã trừ 60% học phí để chi TX)	898.091.000
3	Chi khen thưởng theo Luật thi đua khen thưởng	34.800.000
<b>III</b>	<b>Kinh phí thực hiện chế độ tiền thưởng (Nguồn 18)</b>	<b>334.040.000</b>

**Ghi chú:**

1. Chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp, tiền công hợp đồng: Dự toán phân bổ chi ngân sách đảm bảo tính đủ lương và các khoản đóng góp theo mức lương cơ sở 2.340.000 đồng, các khoản phụ cấp theo quy định, tiền công lao động hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ và hợp đồng hỗ trợ phục vụ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP theo đăng ký quỹ tiền lương, tiền công thời điểm 01/12/2025, hỗ trợ tiền công bảo vệ cho các khu của nhà trường.

2. Chi các hoạt động thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ như: chi phục vụ hoạt động chuyên môn nghiệp vụ; chi phục vụ hoạt động của đơn vị như tiền điện, internet ...; chi công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, mua sắm tài sản, trang thiết bị, công cụ dụng cụ phục vụ, sửa chữa nhỏ tài sản, phần mềm, chuyển đổi số; chi xây dựng xã hội học tập, tổng kiểm kê tài sản công; chi phụ cấp tăng giờ do nghỉ lễ, ốm, đi học, họp ...; chi phụ cấp đứng lớp cho giáo viên dạy trẻ khuyết tật; chi công tác phí ...; Kinh phí tập luyện bồi dưỡng, đi thi các cuộc thi, hội thi, kỳ thi ... dành cho giáo viên và học sinh (từ cấp tỉnh trở lên) trong năm 2026,...; Chi hỗ trợ các cuộc thi Hội Khỏe Phù Đổng, Khoa học kỹ thuật, Stemp...; Các đơn vị phải sử dụng dự toán được giao trên cơ sở định mức, chế độ theo quy định hiện hành, sắp xếp nhu cầu chi để thực hiện nhiệm vụ.

3. Chi hỗ trợ xây dựng trường chuẩn quốc gia: chi mua sắm tài sản, công cụ dụng cụ, sửa chữa nhỏ tài sản ... để hoàn thiện các tiêu chí chuẩn quốc gia.

4. Các khoản sẽ được điều chỉnh dự toán trong năm (**tăng cấp thêm, giảm thì thu lại**):

- Tăng, giảm biên chế trong năm 2026 và các chế độ tiền lương thay đổi theo quy định của nhà nước
- Kinh phí khen thưởng thi đua năm 2026 theo Luật thi đua khen thưởng (theo các quyết định của các cấp có thẩm quyền).
- Kinh phí nâng bậc lương, phụ cấp cho viên chức trong năm 2026.

5. Quỹ tiền thưởng: Các đơn vị xây dựng quy chế tiền thưởng, thực hiện theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ.

